

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2022/HC-PT

Ngày: 06/4/2022

V/v Khiếu kiện quyết định hành chính về
quản lý đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Ông Hồ Sỹ Hưng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trọng Vĩnh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 396/2020/TLPT-HC ngày 03 tháng 8 năm 2020 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 28/2020/HC-ST ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2368/2022/QĐPT-HC ngày 23 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

*** *Người khởi kiện:*** Ông Lương Huy C, sinh năm 1946 và ông Lương Trọng A, sinh năm 1959; cùng địa chỉ: Làng cổ ĐS, phường HR, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; đều vắng mặt.

*** *Người bị kiện:*** Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

*** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- UBND phường HR, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện: Ông Nguyễn Đức T – Phó Chủ tịch UBND phường HR; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Ông Lương Trọng Q, sinh năm 1957;

- Bà Lê Thị T, sinh năm 1959;

Cùng địa chỉ: Số nhà 67, TTL, làng cổ ĐS, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; đều vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Q và bà T:

- Ông Lương Trọng T1, sinh năm 1983; địa chỉ: Số nhà 54, TTL, phường HR, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- Ông Lương Trọng T2, sinh năm 1985; địa chỉ: Số nhà 58, TTL, phường HR, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Lương Trọng Q: Ông Nguyễn Hữu L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa, người khởi kiện ông Lương Huy C và ông Lương Trọng A trình bày:

Trong gia phả dòng tộc họ Lương ghi chép, tên cụ đời thứ 8 hiện tại hậu duệ của cụ là đời thứ 18, có ghi địa điểm chôn cất, bia đá bằng chữ Hán nay là hơn 200 năm. Trong bản đồ địa chính 299 phường HR năm 1984 là một thửa đất trống, không số thửa, không diện tích và ngôi mộ trong khu đất diện tích 43,33m².

Ngày 28/11/2011, gia đình ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T được Ủy ban nhân dân (viết tắt UBND) thành phố Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH733771, tại thửa số 246, tờ bản số 01, diện tích 383m². Trong diện tích được cấp giấy chứng nhận có 100m² đất mộ cổ hơn 2 thế kỷ và làm mất đường đi của chi 3, cành 2 họ Lương Trọng.

Không đồng ý với việc UBND thành phố Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận đất cho gia đình ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T. Đại diện cho chi 3, cành 2 họ Lương Trọng, có đơn khiếu nại lên UBND thành phố Thanh Hóa.

Ngày 24/6/2019, UBND phường HR, thành phố Thanh Hóa đã hòa giải, nhưng các bên không thống nhất được với nhau.

Ngày 28/6/2019, UBND thành phố Thanh Hóa ban hành công văn số 3105/UBND-VP trả lời đơn của ông Lương Trọng H và ông Lương Trọng A, đại diện cho chi 3, cành 2 họ Lương Trọng.

Không đồng ý với việc UBND thành phố Thanh Hóa giải quyết nêu trên.

Do vậy, ông Lương Huy C và ông Lương Trọng A là đại diện cho chi 3, cành 2 họ Lương Trọng, viết đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa yêu cầu:

- Hủy văn bản số 3105/UBND-VP của UBND thành phố Thanh Hóa trả lời đơn của ông Lương Trọng H và ông Lương Trọng A đại diện cho chi 3, cành 2 họ Lương Trọng là không đúng pháp luật.

- Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH733771, vào sổ số cấp GCN: CH 00273/5712/QĐ-UBND ngày 28/11/2011 của UBND thành phố Thanh Hóa đã cấp cho gia đình ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T.

** Theo văn bản ý kiến gửi cho Tòa án người bị kiện và người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:* Theo hồ sơ bản đồ 299 năm 1984, thửa số 249; Tờ bản đồ số 01 trong sổ mục kê của Ủy ban nhân dân phường HR, thị xã Thanh Hóa trước đây (nay là thành phố Thanh Hóa) ghi tên chủ sử dụng ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T có diện tích 360m².

Bản đồ địa chính đo vẽ năm 1993, thửa số 246; Tờ bản đồ số 01, có diện tích 529m² trong sổ mục kê UBND phường HR, thành phố Thanh Hóa ghi tên chủ sử dụng ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T.

Năm 2003 nhà nước có chủ trương mở rộng đường thực hiện dự án Đường 3 Khu du lịch văn hóa Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, có thu hồi 117,4m² đất vườn gia đình ông Q và bà T đã bồi thường.

Năm 2011 hộ gia đình ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T được UBND thành phố Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH733771, tại thửa số 246, tờ bản số 01, diện tích 383m².

Quá trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Q và bà T đã được niêm yết, công khai, tổ chức lấy ý kiến khu dân cư theo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2003. Hơn nữa, ngôi mộ của chi 3, dòng họ Lương Trọng không được thể hiện trong các loại hồ sơ địa chính. Ngôi mộ của chi 3, họ Lương Trọng hình thành trước thời điểm thửa đất của gia đình ông Q và bà T. Do vậy, UBND thành phố Thanh Hóa không thể hiện ngôi mộ trong các loại hồ sơ địa chính là thiếu sót trong công tác đo đạc, thiết lập hồ sơ địa chính. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa giải quyết theo quy định pháp luật.

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:*

UBND phường HR trình bày:

Bản đồ 299 năm 1984, thửa số 249; Tờ bản đồ số 01 trong sổ mục kê của UBND phường HR, thị xã Thanh Hóa trước đây (nay là thành phố Thanh Hóa) ghi tên chủ sử dụng ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T có diện tích 360m², không có tên và ký hiệu khu mộ.

Bản đồ địa chính đo vẽ năm 1993, thửa số 246; Tờ bản đồ số 01, có diện tích 529m² trong sổ mục kê UBND phường HR, thành phố Thanh Hóa ghi tên chủ sử dụng ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T, không có tên và ký hiệu khu mộ.

Năm 2003 Nhà nước có chủ trương mở rộng đường thực hiện dự án Đường 3 Khu du lịch văn hóa Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, có thu hồi 117,4m² đất vườn đã bồi thường.

Năm 2011 hộ gia đình ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T được UBND thành phố Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH733771, tại thửa số 246, tờ bản số 01, diện tích 383m², không có tên và ký hiệu khu mộ. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa giải quyết theo pháp luật.

** Ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T trình bày:*

Năm 1984 sau khi hoàn thành quân sự trở về địa phương lao động sản xuất và lập gia đình được tiểu khu phường HR, thị xã Thanh Hóa (nay là thành phố Thanh Hóa), tỉnh Thanh Hóa đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo bản đồ 299 năm 1984, thửa số 249; Tờ bản đồ số 01, có diện tích 360m², không có tên và ký hiệu khu mộ.

Bản đồ địa chính đo vẽ năm 1993, thửa số 246; Tờ bản đồ số 01, có diện tích 529m². Năm 2003, Nhà nước có chủ trương mở rộng đường thực hiện dự án Đường 3 Khu du lịch văn hóa Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, có thu hồi 117,4m² đất vườn đã bồi thường.

Năm 2011 gia đình ông Lương Trọng Quyết và bà Lê Thị Thịnh được UBND thành phố Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH733771, tại thửa số 246, tờ bản số 01, diện tích 383m². Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa bác đơn khởi kiện ông Lương Huy C và ông Lương Trọng A.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 28/2020/HC-ST ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 1 Điều 157; điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 204; khoản 1 Điều 206; Điều 211; Điều 213 Luật Tổ tụng Hành chính.

Khoản 4 Điều 49; điểm c khoản 1 Điều 50 Luật Đất đai năm 2003; mục 3, mục 4 Chương 2 Thông tư số 1990/2001/TT-TCĐC ngày 30/11/2001 của Tổng cục Địa chính hướng dẫn đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và cấp GCNQSDĐ;

Khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng Hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. (Khoản 1 Mục III danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo).

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lương Trọng C và ông Lương Trọng A. Tuyên hủy văn bản số 3105/UBND-VP của UBND thành phố Thanh Hóa trả lời đơn của ông Lương Trọng H và ông Lương Trọng A đại diện cho chi 3, cành 2 họ Lương Trọng và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 733771, vào sổ số cấp GCN: CH 00273/5712/QĐ-UBND ngày 28/11/2011 của UBND thành phố Thanh Hóa đã cấp cho gia đình ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24/6/2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tách phần mộ chi 3, dòng họ Lương Trọng, còn lại cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Q bà T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu: Về tố tụng, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về tố tụng hành chính. Về nội dung giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ; ý kiến của kiểm sát viên và các bên đương sự về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đối tượng khởi kiện: Trong vụ hành chính này đối tượng khởi kiện là Quyết định giải quyết khiếu nại số 3105/UBND-VP ngày 28/6/2019 của UBND thành phố Thanh Hóa và hủy GCNQSDĐ số BH733771, tại thửa số 246, tờ bản số 01, diện tích 383m² cho ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T. Theo quy định tại Điều 28 Luật Tố tụng hành chính, đối tượng khởi kiện thuộc trường hợp “Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai”.

[1.2] Về thẩm quyền: Căn cứ Điều 30; Điều 32 Luật Tố tụng hành chính hiện hành thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ Điều 116 Luật Tố tụng Hành chính, Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền, trong thời hạn khởi kiện.

[2] Xét yêu cầu của người khởi kiện, ông Chung và ông An yêu cầu hủy văn bản số 3105/UBND-VP ngày 28/6/2019 của UBND thành phố Thanh Hóa trả lời đơn của ông Lương Trọng H và ông Lương Trọng A đại diện cho chi 3, cành 2 họ Lương Trọng và hủy GCNQSDĐ số BH733771, tại thửa số 246, tờ bản số 01, diện tích 383m² cho ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T.

[2.1] Xét yêu cầu đề nghị hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH733771, tại thửa số 246, tờ bản đồ số 01, diện tích 383m² cho ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T cấp ngày 28/11/2011:

Về nguồn gốc đất: Bản đồ 299, đo vẽ năm 1984: Khu đất của gia đình ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T thuộc thửa đất số 249, tờ bản đồ số 01, có diện tích 360m².

Bản đồ địa chính đo vẽ năm 1993: Thuộc thửa đất số 246, tờ bản đồ số 01, có diện tích 529m². Bản đồ địa chính đo vẽ năm 2011: Thuộc thửa đất số 246, tờ bản đồ số 27, có diện tích 430m².

Ngày 28/11/2011, UBND thành phố Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 733771, vào sổ số cấp GCN: CH 00273/5712/QĐ-UBND, tại thửa số 246, tờ bản đồ số 01, có diện tích 383m² cho gia đình ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T.

Theo ông Lương Trọng Q và bà T trình bày: Tại thời điểm gia đình ông làm nhà đã có ba ngôi mộ: 01 mộ của gia đình bà Lương Thị Đặc; 01 mộ của gia đình bà Đặng Thị Quyết và 01 mộ của chi 3, họ Lương Trọng. Hiện nay còn lại ngôi mộ của chi 3, họ Lương Trọng. Đối với ngôi mộ của chi 3, dòng họ Lương Trọng, gia đình ông để nguyên hiện trạng, có đường đi, lối lại, gia đình ông bà không ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, diện tích ngôi mộ bao nhiêu dòng họ Lương Trọng sử dụng bấy nhiêu, nếu sau này ngôi mộ được di dời thì đề nghị dòng họ Lương Trọng trả lại diện tích cho gia đình ông, bà.

[2.2] Sau khi nhận được đơn khiếu nại của đại diện chi 3, họ tộc Lương Trọng, UBND thành phố Thanh Hóa đã tiến hành kiểm tra thực địa khu đất hộ ông Q và bà T đang sử dụng (bao gồm cả phần đất khu mộ dòng họ chi 3), tại Làng cổ ĐS, phường HR, thành phố Thanh Hóa thừa nhận ngôi mộ hình thành trước thời điểm hình thành thửa đất của gia đình ông Q và bà T nên việc không thể hiện ngôi mộ trong các loại hồ sơ địa chính là thiếu sót trong công tác đo đạc, thiết lập hồ sơ địa chính. Như vậy, UBND thành phố Thanh Hóa ban hành văn bản số 3105/UBND-VP ngày 28/6/2019 của UBND thành phố Thanh Hóa trả lời đơn của ông Lương Trọng H và ông Lương Trọng A đại diện cho chi 3, cảnh 2 họ Lương Trọng đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của dòng họ Lương Trọng, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông Lương Huy C và ông Lương Trọng A.

UBND thành phố Thanh Hóa, cho rằng: Quá trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Lương Trọng Q đã được niêm yết công khai, tổ chức lấy ý kiến khu dân cư theo đúng quy trình. Hơn nữa, ngôi mộ của chi 3, dòng họ Lương Trọng không được thể hiện trong các loại hồ sơ địa chính. Ngôi mộ của chi 3, họ Lương Trọng hình thành trước thời điểm hình thành thửa đất của gia đình ông Q, nên việc không thể hiện ngôi mộ trong các loại hồ sơ địa chính là thiếu sót trong công tác đo đạc, thiết lập hồ sơ địa chính.

[2.3] Tại biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ:

Cán bộ địa chính phường HR cho biết: Diện tích 360m², tại thửa 249, tờ bản đồ số 01, đất cấp cho gia đình ông Q nằm bên cạnh thửa đất trống không có diện tích, không có sổ thửa, bản đồ 299 không có tên và ký hiệu khu mộ.

Bản đồ năm 1993 thửa đất nhà ông Q số 246, tờ bản đồ số 01 diện tích 529m² cạnh đường đi tiếp giáp nhà ông Lương Trọng Lương không còn thửa đất trống và ký hiệu khu mộ.

Việc lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của UBND phường HR cho gia đình ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T chưa xác nhận rõ ranh giới, mốc giới thửa đất sử dụng, không đúng thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo điểm 2, 3 Chương 3 Thông tư số 1990/TTTCĐC ngày 30/11/2001 của Tổng cục địa chính về hướng dẫn đăng ký đất, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Luật đất đai năm 1993, năm 2003 nên dẫn đến việc UBND thành phố Thanh Hóa đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Q và bà T là không đúng theo quy định của pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lương Huy C và ông Lương Trọng A. Tuyên hủy văn bản số 3105/UBND-VP của UBND thành phố Thanh Hóa trả lời đơn của ông Lương Trọng H và ông Lương Trọng A đại diện cho chi 3, cành 2 họ Lương Trọng và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 733771, vào sổ sổ cấp GCN: CH 00273/5712/QĐ-UBND ngày 28/11/2011 của UBND thành phố Thanh Hóa đã cấp cho gia đình ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T là đúng.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T đề nghị tách phần mộ chi 3, dòng họ Lương Trọng, còn lại cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền của UBND, không thuộc thẩm quyền của Tòa án. Vì vậy, gia đình ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T có quyền đề nghị UBND cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm hủy văn bản số 3105/UBND-VP của UBND thành phố Thanh Hóa trả lời đơn của ông Lương Trọng H và ông Lương Trọng A đại diện cho chi 3, cành 2 họ Lương Trọng và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 733771, vào sổ sổ cấp GCN: CH 00273/5712/QĐ-UBND ngày 28/11/2011 của UBND thành phố Thanh Hóa đã cấp cho gia đình ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T nhưng không căn cứ khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng Hành chính buộc UBND thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định pháp luật là không đúng.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận, nên ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính; căn cứ Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận đơn kháng cáo của ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T; sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 28/2020/HC-ST ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Áp dụng khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 1 Điều 157; điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 204; khoản 1 Điều 206; Điều 211; Điều 213 Luật Tổ tụng Hành chính.

Khoản 4 Điều 49; điểm c khoản 1 Điều 50 Luật Đất đai năm 2003; mục 3, mục 4 Chương 2 Thông tư số 1990/2001/TT-TCĐC ngày 30/11/2001 của Tổng cục Địa chính hướng dẫn đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và cấp GCNQSDĐ;

Khoản 1 Điều 348 Luật Luật Tổ tụng Hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. (Khoản 1 Mục III danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo).

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lương Huy C và ông Lương Trọng A. Tuyên hủy văn bản số 3105/UBND-VP của UBND thành phố Thanh Hóa trả lời đơn của ông Lương Trọng H và ông Lương Trọng A đại diện cho chi 3, cành 2 họ Lương Trọng và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 733771, vào sổ số cấp GCN: CH 00273/5712/QĐ-UBND ngày 28/11/2011 của UBND thành phố Thanh Hóa đã cấp cho gia đình ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T.

Buộc UBND thành phố Thanh Hóa thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định pháp luật.

2. Án phí: Ông Lương Trọng Q và bà Lê Thị T không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Sỹ Hưng

Lê Thị Thúy Bình

Nguyễn Văn Cường

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Cường